

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

-----&-----

Bản án số:124/2017/HSST

Ngày 29/ 8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lã Ngọc Tường**

Ông **Vũ Văn Chuyển**

Ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Anh Quang**- Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Khắc Việt** - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Xuân G** - Tên gọi khác: Xuân

- Sinh ngày 10/10/1973;

- Nơi đăng ký NKTT và Chỗ ở: khu 11A, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 4/12

- Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Bố: Phùng Đình C, sinh năm 1946, hiện ở xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Thọ.

- Mẹ: Cao Thị Minh H, sinh năm 1945, hiện ở xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất;

- Vợ: Vũ Thị H, hiện ở xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Con: có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

* Người bị hại: Chị Hà Thị K (đã chết)

Đại diện cho người bị hại:

1. Ông **Đinh Đức V** – sinh năm 1983

Trú tại: xóm T, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

2. Ông **Hà văn C** – sinh năm 1987

Trú tại: xóm L, xã V, huyện S, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

3. Ông **Hà Văn Q** – sinh năm 1974

Trú tại: xóm L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

* Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Hoàng Thị H** – sinh năm 1981

ĐKHKT: khu 2, xã V, thị xã T, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

2. Chị **Vũ Thị H** – sinh năm 1975

Trú tại: Khu 11A, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phùng Xuân G bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mối quan hệ tình cảm với chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981, trú tại: khu 2, phường V, thị xã T, tỉnh Phú Thọ, nên khoảng 20 giờ ngày 31/3/2017, Phùng Xuân G, sinh năm 1973, trú tại: khu 11A, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ, điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát: 19R1- 5956 của mình đến nhà trọ của chị H ở đội 9, thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Phú Thọ (G nghĩ chị H đang lừa dối mình). Khi đến nơi, G thấy phòng chị H sáng điện, cửa khép G đập cửa xông vào nhưng không thấy chị H nên đã chửi bới. Nghe thấy G chửi, chị H đang ăn cơm ở phòng chị Hà Thị K, sinh năm 1983, trú tại: xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Thọ, chạy về phòng thì bị G chửi và dùng mũ bảo hiểm loại có cầm đánh 01 cái vào đầu chị H, chị H hoảng sợ đã bỏ chạy, G đuổi theo và ném mũ bảo hiểm trúng cằm tay trái. Thấy G đuổi đánh chị H thì anh Trần Bá T, sinh năm 1965, trú tại: khu T, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Thọ, chạy ra ôm G để ngăn cản nhưng G đẩy anh T ra và tiếp tục đuổi đánh H. Lúc này, chị Hà Thị K từ trong phòng trọ đi ra nên chị H chạy tới núp sau lưng chị K, chị K đứng trước mặt G và nói “*anh đừng làm thế*”, G thấy vậy bực tức nói “*còn cả mày nữa*” đồng thời dùng tay phải đâm 01 cái theo chiều từ phải sang trái trúng vào góc hàm bên trái chị K, chị K bị đánh ôm mặt rồi khụy xuống sân. Thấy chị K như vậy anh T chạy lại đỡ chị K dậy thì G nói “*nó giả vờ đấy. Tao đập cho phát nữa bây giờ*”. Sau đó, mọi người đến can ngăn nên G không đuổi đánh chị H nữa mà quay lại phòng trọ của chị H đập phá một số đồ đạc gồm: 01 nồi cơm điện, 01 chậu nhựa, 01 bếp ga mini, 01 quạt treo tường, sau đó bỏ xe mô tô lại và bỏ trốn. Chị K sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi.

Ngày 01/4/2017, Phùng Xuân G đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Việt Trì đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 01/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của Hà Thị K. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng sưng nề góc hàm sát da tại trái. Tổ chức dưới da vùng góc hàm trái bầm tím tụ máu diện rộng; Phù não, xung huyết. Chảy máu màng mềm lan tỏa vị trí đáy não và quanh thân não, tiểu não ;

Kết luận vi thể: Chảy máu màng mềm não lan tỏa vùng đáy não và quanh thân não, tiểu não. Chảy máu dưới da và quanh tuyến nước bọt mang tai trái. Phù, chảy máu phổi. Chảy máu ổ nhỏ nhu mô lách. Bệnh Basedow tuyến giáp, có ổ ung thư biểu mô ;

Nguyên nhân tử vong của tử thi Hà Thị K là: Chảy máu màng mềm lan tỏa cùng đáy não, quanh thân não, tiểu não sau tác động ngoại lực vào góc hàm trái trên người có bệnh Basedow và ung thư biểu mô tuyến giáp”

Ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì có công văn số 319/KSĐT, đề nghị Trung tâm pháp y Phú Thọ giải thích rõ cơ chế hình thành, nguyên nhân, lý do việc *“Phù, chảy máu phổi. Chảy máu ổ nhỏ nhu mô lách”* của chị Hà Thị K. Ngày 24/7/2017, Trung tâm pháp y Phú Thọ có công văn số 79/CV – TTPY, giải thích như sau : *“Chị Hà Thị K mắc bệnh cũ Basedow, ung thư biểu mô tuyến giáp. Dưới tác động của ngoại lực vật tày cứng vào góc hàm trái gần vị trí xoang cảnh, tuyến giáp gây kích thích làm nhịp tim tăng nhanh, tăng huyết áp đột ngột dồn máu vào các tạng gây phù phổi, chảy máu phổi, chảy máu ổ nhỏ nhu mô lách”*

Quá trình điều tra, gia đình Phùng Xuân G đã bồi thường cho gia đình bị hại 110 triệu đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền, không có yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho G.

Đối với thương tích của chị Hoàng Thị H, do G dùng vũ khí đánh, chị H không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi của G đánh chị H.

Đối với tài sản G đập phá trong phòng chị H, chị H xác định đây là những tài sản có giá trị thấp và cũng là tài sản do G mua cho chị để sử dụng, chị H không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu xanh đen, BKS: 19R1- 5956 đã thu giữ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Phùng Xuân G được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về điều kiện kinh tế: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định Phùng Xuân G và vợ là Vũ Thị H có 01 thửa đất được UBND T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có diện tích 149,3m² tại khu C, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Tại bản cáo trạng số: 127/KSĐT - TA ngày 26 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Phùng Xuân G về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội đề nghị HĐXX tuyên bố: bị cáo Phùng Xuân G phạm tội: " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Khoản 3 Điều 104, Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phùng Xuân G từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo G và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho gia đình người bị hại là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng). Tại phiên tòa, đại diện người bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với tài sản G đập phá trong phòng chị H, chị H xác định đây là những tài sản có giá trị thấp và cũng là tài sản do G mua cho chị để sử dụng, chị H không có yêu cầu đề nghị gì nên hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu xanh đen, BKS: 19R1- 5956 đã thu giữ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Phùng Xuân G không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Xuân G đã khai nhận: Khoảng 20 giờ, ngày 31/3/2017, tại đội 9, thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Phú Thọ, Phùng Xuân G đã đuổi đánh chị Hoàng Thị H và được chị Hà Thị K can ngăn nhưng G đã có hành vi dùng tay phải đâm vào vùng mặt bên hàm trái của chị Hà Thị K gây phù nề, xung huyết và chảy máu phổi. Hậu quả chị Hà Thị K tử vong.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại, nhân chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phùng Xuân G phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là gây hậu quả chết người theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

“Điều 104. Tội cố ý gây thương tích

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

.....

3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc

một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo G thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp và khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực pháp lý và năng lực hành vi hình sự. Hành vi của bị cáo G đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo G phạm tội lần đầu. Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả với số tiền 110.000.000đ cho gia đình người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là Phùng Đình C có huân chương kháng chiến hạng 3, bị cáo tự giác ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với thương tích của chị Hoàng Thị H, do G dùng vũ khí đánh, chị H không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi của G đánh chị H là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo G và gia đình đã bồi thường đầy đủ các khoản cho gia đình người bị hại tổng cộng là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) theo như biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 16/5/2017, số tiền này anh Hà Văn C là em trai chị K đang quản lý. Tại phiên tòa, đại diện người bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên cần xác nhận trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thực hiện xong.

Chị Vũ Thị H là vợ của bị cáo G cho rằng khoản tiền bồi thường 110.000.000đ do bị cáo G tác động tích cực nên chị đã đi vay mượn để bồi thường. Tại phiên tòa, chị H không đề nghị bị cáo phải hoàn lại số tiền 110.000.000đ này nên không đặt ra xem xét.

Đối với tài sản G đập phá trong phòng chị H, chị H xác định đây là những tài sản có giá trị thấp và cũng là tài sản do G mua cho chị để sử dụng, chị H không có yêu cầu đề nghị gì nên hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu xanh đen, BKS: 19R1- 5956 đã thu giữ, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Phùng Xuân G. Tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo G nên cần trả lại cho bị cáo G là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo G phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Phùng Xuân G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Xuân G 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2017.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong các khoản cho gia đình bị hại với tổng số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) theo như biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 16/5/2017 giữa gia đình bị cáo và gia đình người bị hại.

[3]. Về xử lý vật chứng: áp dụng Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo G chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu xanh đen, BKS: 19R1- 5956; số máy HC 12E2118317, số khung 12318Y382995 (chị Vũ Thị H là vợ bị cáo có quyền nhận lại tài sản này).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2017)

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 23, Khoản 1 Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Xuân G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Công an TPVT;
- Thi hành án VT;
- Trại giam;
- UBND xã X
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bình